

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 31/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, Cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa

Bà Nguyễn Thị Vân, Cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa :
Ông Trần Bá Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 34/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo :

1. NGUYỄN TUẤN A, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1993 tại xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; nơi cư trú : Thôn B, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; Tôn giáo : Không; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 10/12; con ông : Nguyễn Văn Đ (Đã chết); con bà : Phạm Thị H, sinh năm 1967; vợ : Nguyễn Diệu Kiều Tr; con : có 1 con sinh năm 2013; tiền án : Ngày 26/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Ngày 28/7/2017, chấp hành xong về địa phương; Tiền sự : Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2018 đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. ĐẶNG NGỌC H, sinh năm 1986; tại Thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội; nơi cư trú : thôn T, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 6/12; con ông : Đặng Ngọc T (Đã chết); con bà : Vương Thị H, sinh năm 1955; vợ, con : Chưa có; tiền án, tiền sự : Không; nhân thân : Ngày 16/6/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Ngày 23/9/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 18 tháng tù về

tội “ *Cưỡng đoạt tài sản*”. Ngày 29/6/2006 chấp hành xong về địa phương. Ngày 17/7/2007, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm GD và LDXH số IV, ngày 09/7/2009 chấp hành xong về địa phương; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2018 đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Bà Vương Thị H, sinh năm 1955; trú tại : Thôn T, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội, có mặt.

Người làm chứng : Anh Phạm Văn P, sinh năm 1993; trú tại : Thôn H, xã P, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/02/2018, Nguyễn Tuấn A và Đặng Ngọc H rủ nhau góp tiền mỗi người 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) để mua ma túy về sử dụng chung, sau khi đã góp thì A lấy 5.000 đồng (*Năm nghìn đồng*) để mua xi lanh và nước cất, Đặng Ngọc H cầm 195.000 đồng (*Một trăm chín mươi năm nghìn*) còn lại rồi sử dụng xe mô tô BKS: 28S7 - 0044 (*H mượn của mẹ đẻ*) chở A xuống khu vực Hòa Nam, Ứng Hòa, Hà Nội để tìm mua ma túy. Khi cả hai đến khu vực xã Hòa Nam, H bảo A đứng đợi còn H đi vào trong một ngõ nhỏ tìm mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 195.000 đồng, sau khi mua được ma túy, A chở H đến khu vực dốc Nội Xá, Vạn Thái, Ứng Hòa, Hà Nội. Thấy khu vực này vắng người, H bỏ gói ma túy vừa mua được ra lấy một phần để cả hai cùng sử dụng, phần còn lại, A lấy vỏ bao ni lông bảo quản chiếc xi lanh gói lại và cầm ở tay phải. Sau đó H chở A về Hồng Quang, Ứng Hòa, Hà Nội. Khi đi trên đường 21B thuộc địa phận xã Hòa Xá, Ứng Hòa, Hà Nội thì bị tổ công tác Đại đội 3, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn CSCĐ - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang cùng với vật chứng của vụ án như đã nêu trên.

Ngày 08/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 41 tại phòng PC54 - Công an Thành phố Hà Nội đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Tuấn A và Đặng Ngọc H. Tại bản kết luận giám định số 1400A/KLGD-PC54 ngày 14/02/2018 Kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói (ký hiệu A1) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,142 gam*”.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 31/CT - VKS ngày 11/5/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Đặng Ngọc H đều về tội : “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa : Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng chung cho cả hai bị cáo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; áp dụng thêm đối với Nguyễn Tuấn A điểm h khoản 1 Điều 52 (Tái phạm) của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Đặng Ngọc H từ 15 tháng đến 18 tháng tù; thời hạn tù đối với cả hai bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam ngày 07/02/2018 đến ngày 12/02/2018. Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định gửi trả lại; trả lại bà Vương Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu JOLIMOTO màu nâu, BKS: 28S7 – 0044 (Tình trạng theo biên bản giao nhận giữa cơ quan Công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 16/5/2018). Về án phí : Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc Nguyễn Tuấn A và Đặng Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã qui kết. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, lời khai của bị cáo này là chứng cứ buộc tội bị cáo khác và ngược lại; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ được; bản kết luận giám định, người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận : Các bị cáo Nguyễn Tuấn Anh, Đặng Ngọc H đều nghiện ma túy. Ngày 07/02/2018, A và H cùng nhau góp mỗi người 100.000 đồng đi đến khu vực xã Hòa Nam, Ứng Hòa, Hà Nội, tìm mua của một người đàn ông không quen biết được một gói ma túy rồi cùng nhau sử dụng, phần còn lại các bên gói lại rồi mang về, trên đường về thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ. Kết quả giám định vật chứng trên là ma túy loại Heroin, khối lượng là 0,142gam.

[2] Bằng hành vi mua góp tiền mua ma túy rồi cất giữ trái nhằm mục đích sử dụng của Nguyễn Tuấn A, Đặng Ngọc H với khối lượng ma túy như đã nêu trên. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy

tổ bị cáo với hành vi và điều, khoản, tội danh trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo Nguyễn Tuấn A đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Ngọc H có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án và đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng khi trả về địa phương vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo, phù hợp với tích chất, mức độ của từng bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo thấy : Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc phân công trước nhưng tiếp nhận ý chí của nhau cùng thực hiện tội phạm nên áp dụng mức hình phạt tương đương nhau là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Tuấn A bị xác định tái phạm, do đó phải có hình phạt cao hơn.

[5] Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo là người nghiện chất ma túy nên Tòa không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người bán ma túy cho Đặng Ngọc H, bị cáo không xác định được là ai, nên không có căn cứ để làm rõ xử lý.

[6] Xử lý vật chứng :

- Số Hêrôin sau khi giám định niêm phong gửi trả lại đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu JOLIMOTO màu nâu, BKS: 28S7 – 0044 thu giữ của bị cáo Đặng Ngọc Hà được xác định là xe hợp pháp của bà Vương Thị Hải (Mẹ bị cáo) Hà, việc Hà sử dụng xe đi mua ma túy bà Hải không biết nên không có lỗi, bà H có đơn xin lại xe làm phương tiện đi lại nên cần trả xe cho bà H là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo : Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị

cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Đặng Ngọc H đều phạm tội : Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt : Nguyễn Tuấn A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2018 đến ngày 12/02/2018.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt : Đặng Ngọc H 20 (Hai mươi) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2018 đến ngày 12/02/2018.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là số Hêrôin sau giám định gửi lại, đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đề Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện Ứng Hoà; mặt bên có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hà và Nguyễn Tuấn A, Đặng Ngọc H, dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong.

- Trả lại bà Vương Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu JOLIMOTO màu nâu, BKS: 28S7 – 0044.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 16/5/2018 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà quản lý).

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Đặng Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thành Trung